

Số: 3001.01/2024/CV-CKCT12

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Mã chứng khoán: CTS
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Website: <http://www.cts.vn> Email: congbothongtin@cts.vn
- Người thực hiện công bố thông tin:

- Họ và tên: **Trần Phúc Vinh** Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**
- Địa chỉ: Tầng 1 đến tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760

7. Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

8. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2024 tại đường dẫn: <https://www.cts.vn/2024/01/30/vietinbank-securities-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-nam-2023/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC, VP.HDQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Phúc Vinh

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Số: 63 /2024/BC-HĐQT-CKCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội
Điện thoại: 024.39741771; Fax: 024.39741760; Email: vanphong@cts.vn
- Vốn điều lệ: **1.487.383.110.000 đồng** (Một nghìn bốn trăm tám mươi bảy tỷ ba trăm tám mươi ba triệu một trăm mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: CTS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc (TGD).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty có Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (“Công ty”) đã tổ chức 01 cuộc họp ĐHCĐ là ĐHCĐ thường niên 2023. ĐHCĐ thường niên 2023 được Công ty tổ chức vào hồi 07h30’ ngày 27/03/2023 theo phương thức trực tiếp, địa điểm tổ chức Đại hội tại Khách sạn Melia Hà Nội, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Nghị quyết và Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông đã được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	27/03/2023	<p>Các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 – có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/03/2023:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua việc Điều chỉnh Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022: Tối đa 10% lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2022.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2022, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2022 và định hướng kinh doanh năm 2023.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán Deloitte Việt Nam.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023. ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh,

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>lợi nhuận và cổ tức năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p> <p>7. Thông qua Danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam) để thực hiện soát xét/ kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2023 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>8. Thông qua Kế hoạch tổng mức trả lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.</p> <p>9. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.</p>

Ngoài ra, trong năm 2023 Công ty cũng đã thực hiện chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 – ngày đăng ký cuối cùng là ngày 31/07/2023, ngày dự kiến tổ chức họp ĐHĐCĐ là ngày 24/08/2023 (trên cơ sở Nghị quyết số 118/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 11/07/2023 của HĐQT Công ty về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023) với nội dung dự kiến họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 gồm: (i) Thông qua nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; (ii) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty (nếu có). Tuy nhiên, Công ty đã hoãn thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường

dự kiến tổ chức vào ngày 24/08/2023 nêu trên và thực hiện Công bố thông tin tới các cổ đông vào ngày 21/08/2023 - Lý do tạm hoãn: Công ty cần thêm thời gian xin ý kiến Cơ quan có thẩm quyền về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông (căn cứ Nghị quyết số 141/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 21/08/2023 của HĐQT Công ty về việc tạm hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023).

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Vinh	Chủ tịch HĐQT	11/11/2021 ⁽¹⁾	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	10/01/2022	-
3	Ông Đặng Anh Hòa	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên độc lập HĐQT	04/07/2022	-

(1) Ông Trần Phúc Vinh được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 27/04/2020 và được Hội đồng quản trị Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 11/11/2021.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị ⁽²⁾:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023				
1	Ông Trần Phúc Vinh	19/19	100%	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	19/19	100%	-

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
3	Ông Đặng Anh Hào	19/19	100%	-
4	Bà Hồ Thị Thu Hiền	19/19	100%	-
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	19/19	100%	-

(2) Không bao gồm các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty (sau đây gọi tắt là “**Điều lệ Công ty**”) và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao cũng như thực hiện các kế hoạch hành động Công ty đã đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền. HĐQT cũng đã yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ/đột xuất về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành và quản trị rủi ro đối với các hoạt động của Công ty, qua đó HĐQT đã có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc cũng như có các định hướng phù hợp đối với hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành và quản trị rủi ro của Công ty tại từng thời điểm/ trong từng giai đoạn.
- Hội đồng quản trị đã ban hành/phê duyệt ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định và đưa ra các quyết định liên quan trong quá trình triển khai công tác quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua; đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện và chấp hành của Ban Tổng Giám đốc đối với các quy chế, quy định, quyết định/nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã:

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách các mảng hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT một cách toàn diện, đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và tăng cường vai trò của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ và Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Hội đồng quản trị giao. Hiện tại Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty có 01 nhân sự là Trưởng Bộ phận.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/01/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
2	01A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/01/2023	Hạn mức kiểm soát rủi ro năm 2023	100%
3	01B/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/01/2023	Phê duyệt Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ năm 2023	100%
4	02/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/01/2023	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
5	03/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/01/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
6	04/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/01/2023	Điều chỉnh khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
7	05/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Thay đổi các tài khoản cho vay giao dịch ký quỹ	100%

Handwritten signature

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	06/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Công tác cán bộ	100%
9	07/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 01/2023	100%
10	07A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/01/2023	Đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 của các Đơn vị	100%
11	08/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/01/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
12	08A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/01/2023	Phê duyệt nguyên tắc đánh giá cán bộ năm 2022	100%
13	09/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/01/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
14	10/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/01/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
15	11/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/01/2023	Điều chỉnh hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
16	12/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/01/2023	Phê duyệt việc Giao kế hoạch kinh doanh cho các Đơn vị năm 2023	100%
17	13/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/01/2023	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2023	100%
18	14/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/01/2023	Đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 đối với cán bộ	100%
19	15/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/01/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục cung cấp lắp đặt hệ thống điều hòa không khí trung tâm, thiết bị công nghệ thông tin thuộc Dự án: Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	16/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/01/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
21	17/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/01/2023	Công tác cán bộ và xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
22	18/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/02/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
23	19/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/02/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
24	20/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/02/2023	Phương án đầu tư và kinh doanh Chứng chỉ tiền gửi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
25	21/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/02/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
26	22/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/02/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
27	23/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2023	Điều chỉnh tỷ lệ ký quỹ duy trì và tỷ lệ ký quỹ xử lý đối với các khách hàng	100%
28	24/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/02/2023	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
29	25/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/02/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 02/2023	100%
30	27/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/03/2023	Phê duyệt Chủ trương, Kế hoạch và Dự toán chi phí tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
31	28/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/03/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
32	29/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
33	30/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
34	31/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
35	32/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/03/2023	Chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
36	32A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/03/2023	Định biên lao động năm 2023	100%
37	33/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
38	34/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/03/2023	Cử nhân sự tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông của các doanh nghiệp	100%
39	35/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2023	Phê duyệt chủ trương bán bớt một phần đối với cổ phiếu	100%
40	36/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt phát hành Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán của Công ty	100%
41	38/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/03/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
42	39/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/03/2023	Thay đổi các tài khoản cho vay giao dịch ký quỹ	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
43	40/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2023	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
44	41/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 03/2023	100%
45	42/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/03/2023	Bổ sung cáo vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
46	43/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2023	Công tác cán bộ tại Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	100%
47	44/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
48	45/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/03/2023	Phê duyệt chủ trương thực hiện các giao dịch	100%
49	46/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/03/2023	Chấp thuận Giao dịch với người có liên quan	100%
50	47/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Chi nhánh Công ty Chứng khoán Công thương	100%
51	48/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý II/2023	100%
52	49/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Điều chỉnh tổng hạn mức và khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
53	50/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 31/03/2023	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
54	51/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2023	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
55	52/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2023	Phân chia Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	100%
56	53/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/04/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng ngắn hạn	100%
57	54/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
58	55/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/04/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	80%
59	56/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/04/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	80%
60	57/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
61	58/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
62	59/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/04/2023	Phê duyệt phương án bán cổ phần	100%
63	60/2023/NQ-HĐQT-CKCT	20/04/2023	Công tác cán bộ	100%
64	61/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
65	62/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
66	63/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/04/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
67	64/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/04/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
68	65/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/04/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
69	66/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/04/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với khách hàng	100%
70	67/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/04/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
71	67A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/04/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục cung cấp, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy thuộc Dự án: Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
72	68/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ, cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán và thay đổi tài khoản đối với các khách hàng	100%
73	68A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/04/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2023	100%
74	69/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/05/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
75	70/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/05/2023	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
76	71/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/05/2023	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Mua sắm hệ thống máy chủ phiên và hệ thống lưu trữ tập trung	100%
77	72/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
78	74/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/05/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
79	75/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/05/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
80	76/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/05/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
81	77/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/05/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
82	78/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/05/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
83	79/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/05/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
84	80/2023/NQ-HDQT-CKCT	22/05/2023	Bổ sung khách hàng, điều chỉnh lãi suất, tổng hạn mức, khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
85	81/2023/NQ-HDQT-CKCT	23/05/2023	Bổ sung khách hàng và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
86	82/2023/NQ-HDQT-CKCT	23/05/2023	Công tác cán bộ	100%
87	83/2023/NQ-HDQT-CKCT	24/05/2023	Thay đổi địa điểm Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
88	84/2023/NQ-HDQT-CKCT	24/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
89	85/2023/NQ-HDQT-CKCT	24/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
90	86/2023/NQ-HDQT-CKCT	24/05/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
91	87/2023/NQ-HDQT-CKCT	26/05/2023	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
92	88/2023/NQ-HDQT-CKCT	29/05/2023	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
93	89/2023/NQ-HDQT-CKCT	30/05/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
94	90/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/05/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
95	91/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/05/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 05/2023	100%
96	92/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/06/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với Chứng chỉ quỹ	100%
97	93/2023/NQ-HĐQT-CKCT	05/06/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
98	94/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2023	Điều chỉnh giá chặn trần cổ phiếu và lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
99	95/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/06/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
100	96/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/06/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
101	97/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/06/2023	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
102	97A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/06/2023	Phê duyệt Phương án đầu tư và kinh doanh Trái phiếu Chính phủ	100%
103	98/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/06/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
104	99/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/06/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Nội quy lao động	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
105	100/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2023	Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2023 của Công ty	100%
106	101/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/06/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp	100%
107	102/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/06/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
108	103/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/06/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
109	104/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
110	105/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 06/2023	100%
111	106/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
112	107/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2023	Bổ sung khách hàng, bổ sung cổ phiếu cho vay giao dịch ký quỹ và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
113	108/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Công tác cán bộ	100%
114	109/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Phê duyệt Chủ trương, Địa điểm và Dự toán kinh phí Tổ chức Sơ kết 06 tháng đầu năm 2023, triển khai định hướng Kế hoạch kinh doanh 06 tháng cuối năm và Hội nghị tri ân Khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
115	110/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/06/2023	Cử cán bộ đi nước ngoài	100%
116	111/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
117	112/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý III/2023	100%
118	113/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/06/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế hoạt động đầu tư & bảo lãnh phát hành tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
119	114/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 30/06/2023	100%
120	115/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/07/2023	Công tác cán bộ	100%
121	116/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/07/2023	Điều chỉnh tỷ lệ ký quỹ ban đầu đối với các khách hàng	100%
122	117/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/07/2023	Điều chỉnh Chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và Hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
123	118/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/07/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	100%
124	119/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/07/2023	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục sửa đổi, bổ sung Thư tín dụng	100%
125	119A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/07/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
126	119B/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/07/2023	Phê duyệt chủ trương và dự toán kinh phí Tổ chức Chương trình Hội thao và Văn nghệ hướng tới Lễ Sơ kết 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023	100%
127	120/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/07/2023	Điều chỉnh danh sách chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
128	121/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/07/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng	100%
129	121A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	20/07/2023	Bổ sung khách hàng và điều chỉnh giá chặn trần cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
130	122/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/07/2023	Phê duyệt chủ trương thành lập Phòng Giao dịch Bà Triệu trực thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
131	123/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/07/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
132	124/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/07/2023	Phê duyệt Chính sách nâng lương năm 2023 đối với cán bộ, nhân viên Công ty	100%
133	125/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/07/2023	Thành lập Trung tâm dữ liệu độc lập Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
134	125A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/07/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 07/2023	100%
135	125B/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/07/2023	Phê duyệt phương án đề nghị Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn Trái Phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
136	126/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/07/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
137	126A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/07/2023	Phê duyệt việc điều chỉnh chi phí vốn giao cho các Đơn vị kinh doanh năm 2023	100%
138	127/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/08/2023	Công tác cán bộ tại Chi nhánh Đà Nẵng	100%
139	128/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/08/2023	Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty	100%
140	129/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/08/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
141	130/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2023	Phê duyệt việc ký kết Thỏa thuận tín dụng	100%
142	131/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2023	Thông qua việc lựa chọn, giao dịch với người có liên quan	100%
143	132/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 08/2023	100%
144	133/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/08/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm hệ thống máy chủ phiến và hệ thống lưu trữ tập trung	100%
145	134/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/08/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức	100%
146	135/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/08/2023	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
147	136/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/08/2023	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
148	136A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/08/2023	Phê duyệt Chủ trương và Dự trù chi phí hoạt động các câu lạc bộ thể thao cho cán bộ nhân viên	100%
149	137/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/08/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt phát hành Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ hoạt động 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2023 của Công ty	100%
150	138/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/08/2023	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hạn mức tín dụng	100%
151	139/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/08/2023	Sửa đổi Nghị quyết số 153A/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 04/11/2022 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt chủ trương thực hiện các giao dịch	100%
152	141/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/08/2023	Tạm hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	100%
153	142/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/08/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
154	143/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/08/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
155	144/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/08/2023	Phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
156	145/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/08/2023	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
157	145A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/08/2023	Phê duyệt Danh sách cán bộ nhân viên thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị được điều chỉnh tiền lương vị trí công việc năm 2023	100%
158	146/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/08/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
159	147/2023/NQ-HĐQT-CKCT	25/08/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ, tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
160	148/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/08/2023	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục Hợp đồng tín dụng tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
161	149/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/08/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
162	150/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/08/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
163	151/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/08/2023	Phê duyệt Phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
164	152/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/08/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng vay vốn theo hạn mức	100%
165	152A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/09/2023	Phê duyệt Chủ trương và Dự trù kinh phí mua hộp bánh trung thu in Logo VietinBank Securities	100%
166	153/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/09/2023	Phê duyệt việc ký kết Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức	100%
167	154/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/09/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
168	155/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/09/2023	Điều chỉnh số lần gia hạn đối với khách hàng	100%
169	156/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/09/2023	Thay đổi tài khoản và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
170	157/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/09/2023	Phê duyệt việc thuê Đơn vị kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của Dự án: “Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
171	158/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/09/2023	Phê duyệt việc ký kết Thỏa thuận tín dụng	100%
172	159/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/09/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNHH Indovina – Giao dịch với người có liên quan	100%
173	160/2023/NQ-HĐQT-CKCT	20/09/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 09/2023	100%
174	161/2023/NQ-HĐQT-CKCT	21/09/2023	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
175	162A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/09/2023	Phê duyệt phương án bán đổi với cổ phiếu	100%
176	162/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/09/2023	Điều chỉnh giá chặn trần cổ phiếu, lãi suất và hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
177	163/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/09/2023	Điều chỉnh lãi suất, hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
178	164/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/09/2023	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý IV/2023	100%
179	165/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/09/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu THA trong danh mục cổ phiếu OTC tại thời điểm 29/09/2023	100%
180	166/2023/NQ-HĐQT-CKCT	02/10/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
181	167/2023/NQ-HĐQT-CKCT	03/10/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
182	168/2023/NQ-HĐQT-CKCT	04/10/2023	Phê duyệt việc thực hiện vay vốn	100%
183	168A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/10/2023	Phê duyệt việc điều chỉnh chi phí vốn giao cho các Đơn vị kinh doanh năm 2023	100%
184	169/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/10/2023	Giao quyền sử dụng Tầng 1 tại địa chỉ 306 Bà Triệu – Phường Lê Đại Hành – Quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội	100%
185	170/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/10/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
186	171/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/10/2023	Điều chỉnh lãi suất và khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
187	172/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/10/2023	Công tác cán bộ	100%
188	173/2023/NQ-HĐQT-CKCT	10/10/2023	Tạm hoãn Hợp đồng lao động đối với cán bộ	100%
189	174/2023/NQ-HĐQT-CKCT	12/10/2023	Phê duyệt điều chỉnh phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
190	175/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/10/2023	Thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông đối với các doanh nghiệp	100%
191	176/2023/NQ-HĐQT-CKCT	16/10/2023	Phê duyệt việc ký kết Thỏa thuận tin dụng	100%
192	177/2023/NQ-HĐQT-CKCT	17/10/2023	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
193	178/2023/NQ-HĐQT-CKCT	18/10/2023	Phê duyệt việc Điều chỉnh Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ năm 2023	100%
194	179/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/10/2023	Nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
195	180/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/10/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế	100%
196	181/2023/NQ-HĐQT-CKCT	20/10/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 10/2023	100%
197	182/2023/NQ-HĐQT-CKCT	25/10/2023	Điều chỉnh khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
198	183/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/10/2023	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
199	184/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/10/2023	Bổ sung khách hàng và điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
200	185/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/10/2023	Phê duyệt Chủ trương, Dự toán chi phí thuê hệ thống dự phòng cho hệ thống máy chủ phiến và hệ thống lưu trữ tập trung và một số vấn đề liên quan	100%
201	186/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/10/2023	Thông qua Phương án đề xuất của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái Phiếu trong danh mục đầu tư của Công ty	100%
202	187/2023/NQ-HĐQT-CKCT	31/10/2023	Công tác cán bộ	100%
203	188/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2023	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô 07 chỗ và 01 xe ô tô 05 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
204	189/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2023	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
205	190/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/11/2023	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
206	190A/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/11/2023	Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
207	190B/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/11/2023	Phê duyệt chủ trương khám sức khỏe định kỳ năm 2023 cho cán bộ nhân viên, cán bộ hưu trí, Hợp đồng dịch vụ	100%
208	190C/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/11/2023	Thông qua Bản dự thảo và phê duyệt ban hành Nội dung sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất Quy định chức năng, nhiệm vụ các Đơn vị thuộc Trụ sở chính Công ty	100%
209	191/2023/NQ-HĐQT-CKCT	08/11/2023	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô 07 chỗ và 01 xe ô tô 05 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
210	192/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/11/2023	Công tác cán bộ	100%
211	193/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/11/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
212	194/2023/NQ-HĐQT-CKCT	09/11/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cấp tín dụng	100%
213	195/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/11/2023	Xếp mức lương theo vị trí công việc, phụ cấp và mức lương cơ bản cho người lao động	100%
214	196/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/11/2023	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
215	197/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/11/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
216	198/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/11/2023	Dừng áp dụng chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
217	199/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/11/2023	Phân chia lại Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	100%
218	200/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/11/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức	100%
219	201/2023/NQ-HĐQT-CKCT	23/11/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 11/2023	100%
220	202/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/11/2023	Phê duyệt việc thực hiện vay vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	100%
221	203/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/11/2023	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
222	204/2023/NQ-HĐQT-CKCT	24/11/2023	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
223	205/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/11/2023	Phê duyệt điều chỉnh phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
224	206/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/11/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
225	207/2023/NQ-HĐQT-CKCT	27/11/2023	Phê duyệt việc thực hiện phương án đầu tư trái phiếu	100%
226	208/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/11/2023	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
227	209/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/11/2023	Phê duyệt tỷ trọng các chỉ tiêu FCOP trong thẻ điểm cân bằng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
228	210/2023/NQ-HĐQT-CKCT	30/11/2023	Phê duyệt việc xếp bậc, mức tiền lương, điều chỉnh mức tiền lương đối với cán bộ	100%
229	211/2023/NQ-HĐQT-CKCT	01/12/2023	Giao dịch với người có liên quan	100%
230	212/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/12/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
231	213/2023/NQ-HĐQT-CKCT	06/12/2023	Điều chỉnh số lần gia hạn, lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
232	214/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/12/2023	Phê duyệt việc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông	100%
233	215/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/12/2023	Phê duyệt việc thực hiện vay vốn	100%
234	216/2023/NQ-HĐQT-CKCT	07/12/2023	Phê duyệt việc ký kết Phụ lục Hợp đồng cho vay hạn mức	100%
235	218/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/12/2023	Điều chỉnh tổng hạn mức và khối lượng cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
236	219/2023/NQ-HĐQT-CKCT	11/12/2023	Công tác cán bộ	100%
237	220/2023/NQ-HĐQT-CKCT	13/12/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
238	221/2023/NQ-HĐQT-CKCT	14/12/2023	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 12/2023	100%
239	222/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/12/2023	Phê duyệt việc điều chỉnh mức tiền lương đối với cán bộ	100%
240	223/2023/NQ-HĐQT-CKCT	15/12/2023	Phê duyệt việc điều chỉnh phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
241	224/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/12/2023	Phê duyệt Chủ trương, Chi phí mua sắm quà Tết nhân dịp năm mới 2024	100%
242	225/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/12/2023	Phê duyệt việc đăng ký mẫu con dấu mới và quản lý, sử dụng con dấu của Phòng Giao dịch Bà Triệu	100%
243	226/2023/NQ-HĐQT-CKCT	19/12/2023	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
244	227/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2023	Phê duyệt việc ký kết Thỏa thuận tín dụng	100%
245	228/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức	100%
246	229/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2023	Thông qua Phương án xử lý Tài Sản Bảo Đảm của Trái Phiếu	100%
247	230/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2023	Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh giao cho các Đơn vị và tỷ lệ phân bổ chi phí sử dụng vốn từ dư nợ margin và ứng trước năm 2023	100%
248	231/2023/NQ-HĐQT-CKCT	22/12/2023	Phê duyệt việc Điều chỉnh Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm TSCĐ năm 2023	100%
249	232/2023/NQ-HĐQT-CKCT	25/12/2023	Phê duyệt Chủ trương và Tiêu chí lựa chọn địa điểm thuê làm trụ sở mới của Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	100%
250	233/2023/NQ-HĐQT-CKCT	26/12/2023	Điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
251	234/2023/NQ-HĐQT-CKCT	28/12/2023	Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng cấp tín dụng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
252	235/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Điều chỉnh lãi suất, chính sách gia hạn và chính sách thu lãi cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
253	236/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Giao dịch với người có liên quan	100%
254	237/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Tỷ lệ phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý I/2024	100%
255	238/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Chi Quỹ Phúc lợi	100%
256	239/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt việc điều chỉnh mức tiền lương đối với cán bộ	100%
257	240/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
258	241/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt chủ trương đi gặp gỡ đối tác tại nước ngoài	100%
259	242/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
260	243/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với Chứng chỉ quỹ trong danh mục tại thời điểm 29/12/2023	100%
261	244/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với Cổ phiếu OTC trong danh mục tại thời điểm 29/12/2023	100%
262	245/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Dừng thực hiện nội dung quyết nghị của Hội đồng quản trị	100%
263	246/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt quyết toán hoàn thành Gói thầu: Mua sắm 01 xe ô tô 07 chỗ và 01 xe ô tô 05 chỗ cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
264	247/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt quyết toán hoàn thành Gói thầu: Mua sắm hệ thống máy chủ phiến và hệ thống lưu trữ tập trung	100%
265	248/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy chế Quản lý cán bộ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
266	249/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Thù lao, lương/thưởng và lợi ích khác đối với Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023	100%
267	250/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
268	251/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện và cơ cấu nguồn vốn Dự án “Mua sắm TSCĐ cho địa điểm thuê làm Trụ sở chính mới của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
269	252/2023/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2023	Hạn mức kiểm soát rủi ro năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
-----	--------------------------	---------	---	---------------------



1	Bà Phan Thị Thu Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên/Trưởng Ban kiểm soát: 10/04/2019.	Cử nhân kế toán doanh nghiệp
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014.	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	04/04	100%	100%	-
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	04/04	100%	100%	-
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	04/04	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp với sự tham gia của đầy đủ các Kiểm soát viên nhằm tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.
- Trưởng Ban kiểm soát đã trực tiếp/ ủy quyền thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp theo thư mời HĐQT, Ban điều hành nhằm nắm bắt tình hình thực tế kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu ĐHCĐ giao.
- Các ý kiến của Ban kiểm soát được chuyển tải đến HĐQT, Ban điều hành thông qua các kiến nghị sau kiểm tra, các báo cáo giám sát hàng tháng, ý kiến phát biểu tại các phiên họp HĐQT và các văn bản kiến nghị/khuyến nghị trực tiếp/quá email.
- Năm 2023 Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động chủ yếu như sau:
 - ✓ Giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
 - ✓ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ thận trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính (BCTC).

- ✓ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, BCTC năm 2022, BCTC bán niên năm 2023. Rà soát hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT/ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT/ĐHĐCĐ.
- ✓ Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát, kiểm tra các hoạt động của Công ty. Đánh giá hiệu quả, hiệu lực hệ thống KTKSNB, KTNB, QLRR và cảnh báo sớm của Công ty.
- ✓ Tư vấn HĐQT/Ban điều hành trong công tác quản trị điều hành, quản lý rủi ro (QLRR).
- Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành theo thư mời, về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành khi gửi xin ý kiến HĐQT đồng thời được gửi cho Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty.
- Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị, khuyến nghị về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn trong hoạt động của Công ty. HĐQT, Ban điều hành đã xem xét, chỉ đạo cá nhân, đơn vị liên quan triển khai các nội dung kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

- Thông qua ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp, ý kiến qua email về các hồ sơ xin ý kiến của Ban điều hành gửi HĐQT, Ban kiểm soát đã có những khuyến nghị, lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành, QLRR, hỗ trợ HĐQT, Ban điều hành có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định.
- Ban kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến để hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế, quy định đối với các hoạt động của Công ty để phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan cũng như thực tế hoạt động của Công ty.

- Tăng cường công tác đào tạo, bổ sung kiến thức, nâng cao năng lực Kiểm soát viên để đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo hiệu quả hoạt động.

IV. Ban điều hành (Báo cáo năm 2023):

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Vũ Đức Mạnh	12/02/1981	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	11/11/2021
2	Đặng Anh Hào	15/09/1984	Thạc sĩ ngành Tiền tệ	15/04/2020
3	Phạm Ngọc Hiệp	03/05/1978	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	18/11/2019
4	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1983	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	01/08/2020
5	Trần Thị Ngọc Tài	05/06/1982	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	31/03/2022

V. Kế toán trưởng (Báo cáo năm 2023):

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/1979	Thạc sĩ ngành tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng	22/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, các khóa học chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán UBCKNN tổ chức.
- Tham gia khóa đào tạo về quản trị, quản lý do Công ty tổ chức; Tăng cường nghiên cứu, bổ sung kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (Báo cáo năm 2023):

1. Danh sách người có liên quan của Công ty:



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I Thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật											
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					15/04/2020		Quyền TGD từ 15/04/2020-10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT từ 11/11/2021.	Người nội bộ
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022.	Người nội bộ
3	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020; Thành viên	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
										HDQT từ 27/04/2020.	
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HDQT					27/04/2020		Chủ tịch HDQT từ 27/04/2020-10/11/2021; Thành viên HDQT từ 11/11/2021.	Người nội bộ
5	Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên độc lập HDQT					04/07/2022		Thành viên độc lập HDQT từ 04/07/2022.	Người nội bộ
II	Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT										
1	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HDQT từ 10/01/2022.	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020.	Người nội bộ
3	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					18/11/2019		Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019.	Người nội bộ
4	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					01/08/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020.	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					31/03/2022		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022.	Người nội bộ
III	Thành viên Ban kiểm soát										
1	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban kiểm soát					10/04/2019		Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019.	Người nội bộ
2	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					16/06/2014		Kiểm soát viên từ 16/06/2014.	Người nội bộ
3	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					10/01/2022		Kiểm soát viên từ 10/01/2022.	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/ GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
IV	Kế toán trưởng										
1	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					22/09/2020		KTT từ 22/09/2020	Người nội bộ
V	Bộ phận Kiểm toán nội bộ										
1	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					20/05/2020		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ từ 20/05/2020	Người nội bộ
VI	Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty										
1	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT kiêm Người phụ trách					01/01/2023		Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN)	Ngày cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Nơi cấp (CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN)	Địa chỉ liên hệ/ Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			quản trị Công ty								
2	Tạ Quang Hiếu		Thư ký Công ty (đến hết 14/01/2023); Trợ lý Chủ tịch HĐQT					01/02/2022	15/01/2023	Thôi giữ chức vụ Thư ký Công ty từ 15/01/2023	Người nội bộ
3	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					15/01/2023		Bổ nhiệm Thư ký Công ty từ 15/01/2023	Người nội bộ
VII	Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan										
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam							01/09/2000		Cổ đông lớn sở hữu 75,635% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	Cổ đông Nhà nước, Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết:

- (i) Nghị quyết số 46/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/03/2023 về việc Chấp thuận Giao dịch với người có liên quan (*chấp thuận việc hợp tác với Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank AMC) trong lĩnh vực định giá tài sản bảo đảm thông qua việc ký kết Hợp đồng nguyên tắc cung cấp dịch vụ định giá tài sản bảo đảm với VietinBank AMC*).
- (ii) Nghị quyết số 131/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 08/08/2023 về việc Thông qua việc lựa chọn, giao dịch với người có liên quan (*lựa chọn, giao dịch với Công ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá Quý NHTMCP Công thương Việt Nam làm nhà cung cấp cho gói mua sắm: Mua quà tặng tri ân khách hàng tham dự lễ khai trương Trụ sở chính Công ty Chứng khoán Công thương, thông qua dự thảo Hợp đồng mua bán ký kết với Công ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá Quý NHTMCP Công thương Việt Nam với tổng số tiền 483.595.200 VNĐ – đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan*).
- (iii) Nghị quyết số 159/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 19/09/2023 về việc Phê duyệt việc ký kết Hợp đồng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNHH Indovina – Giao dịch với người có liên quan (*Ngân hàng TNHH Indovina là Người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam*) (*Hạn mức tín dụng ngắn hạn 250 tỷ đồng, Thời hạn hiệu lực hạn mức tối đa 01 (một) năm kể từ ngày 27/07/2023 đến (nhưng không bao gồm) ngày 27/07/2024*).
- (iv) Nghị quyết số 211/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2023 về việc Giao dịch với người có liên quan (*tái tục, ký kết Hợp đồng bảo hiểm sức khỏe VBI Care với Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Công ty Bảo hiểm VietinBank Đông Đô*).
- (v) Nghị quyết số 236/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 29/12/2023 về việc Giao dịch với người có liên quan (*lựa chọn Công ty TNHH MTV Vàng Bạc Đá Quý NHTMCP Công thương Việt Nam làm nhà cung cấp cho gói mua sắm: quà tặng tri ân khách hàng nhân dịp tết dương lịch năm 2024; ký kết hợp đồng mua bán sản phẩm Ấn rồng quyền uy – CTS với tổng số tiền 479.182.000 VNĐ – đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác*).

Bảng số liệu liên quan đến giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:



Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I. Số dư trọng yếu với các bên liên quan của Công ty tại thời điểm cuối kỳ (31/12/2023) và đầu năm (01/01/2023):										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đồng lớn - Ngân hàng mẹ					Năm 2023		<ul style="list-style-type: none"> - Tiền gửi thanh toán của Công ty: Số dư đầu kỳ: 23.257.262.919 VNĐ; Số dư cuối kỳ: 99.196.673.758 VNĐ. - Tiền gửi giao dịch của Nhà đầu tư: Số dư đầu kỳ: (362.151.388.463) VNĐ; Số dư cuối kỳ: (795.109.883.282) VNĐ. - Các khoản phải thu (lãi tiền gửi, phải thu khác): Số dư đầu kỳ: 36.015.668 VNĐ; Số dư cuối kỳ: 16.009.652 VNĐ. - Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán: Số dư đầu kỳ: (147.134.767) VNĐ; Số dư cuối kỳ: (103.363.398) VNĐ. - Các khoản phải trả: Số dư đầu kỳ: (604.747.416) VNĐ; Số dư cuối kỳ: (604.747.416) VNĐ. 	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
								- Doanh thu chưa thực hiện: Số dư đầu kỳ: (1.958.913.536) VNĐ; Số dư cuối kỳ: (563.256.151) VNĐ		
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					Năm 2023		- Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: Số dư đầu kỳ: (61.925.422) VNĐ; Số dư cuối kỳ: (1.347.440.949) VNĐ.	
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam <i>(trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)</i>	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					Năm 2023	+174/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) + 211/2023/NQ-HĐQT-CKCT ngày 01/12/2023 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Chi phí trả trước bảo hiểm: Số dư đầu kỳ: 597.640.150 VNĐ; Số dư cuối kỳ: 855.930.868 VNĐ. - Phải thu phí bảo hiểm: Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; Số dư cuối kỳ: 3.466.650 VNĐ. - Phải trả phí bảo hiểm: Số dư đầu kỳ: (18.909.000) VNĐ; Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					12/2023	+ 236/2023/NQ- HĐQT-CKCT ngày 29/12/2023 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Mua hàng: Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; Số dư cuối kỳ: (479.182.000) VNĐ	
II. Giá trị giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong kỳ kế toán năm 2023 kết thúc ngày 31/12/2023.										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đồng lớn - Ngân hàng mẹ					Năm 2023	+ 186/2022/NQ- HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 ((v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Thu lãi tiền gửi: 1.099.985.553 VNĐ. - Chi phí trả lãi tiền gửi: (716.181.880) VNĐ. - Doanh thu phí lưu ký trái phiếu: 1.395.657.385 VNĐ. - Doanh thu phí quản lý Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của cổ đông CTG: 50.000.000 VNĐ - Doanh thu phí dịch vụ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu: 350.000.000 VNĐ - Doanh thu khác: 33.568.547 VNĐ. - Chi phí thuê văn phòng	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
							<p>+ 36/2021/NQ- HĐQT-CKCT ngày 29/06/ 2021 (v/v: Thuê trụ sở làm việc cho Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (Giao dịch với người có liên quan))</p> <p>+ 31/2017/NQ- HĐQT-CKCT ngày 01/09/2017 (v/v: Chấp thuận giao dịch với người có liên quan)</p>	<p>cho Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh và Chi nhánh Đà Nẵng của Công ty: (2.936.640.000) VNĐ.</p> <p>- Chi phí hoa hồng môi giới và hợp tác kinh doanh: (16.022.759.333) VNĐ.</p> <p>- Phí chuyển tiền: (50.084.571) VNĐ.</p>		
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					Năm 2023		<p>- Doanh thu phí lưu ký: 21.360.858 VNĐ.</p> <p>- Chi phí lãi tiền gửi: (376.385) VNĐ.</p>	
3.	Tổng Công ty cổ phần	Công ty có cùng					Năm 2023	+174/2022/NQ- HĐQT-CKCT ngày	- Phí bảo hiểm: (1.282.539.941) VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
	Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (<i>trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam</i>)	Ngân hàng mẹ					01/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan) + 211/2023/NQ- HĐQT- CKCT ngày 01/12/2023 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)			
4	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ				Năm 2023	+ 131/2023/NQ- HĐQT-CKCT ngày 08/08/2023 (v/v: Thông qua việc lựa chọn, giao dịch với người có liên quan) + 236/2023/NQ- HĐQT-CKCT ngày 29/12/2023 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Mua hàng: (875.252.000) VNĐ.		



Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHQĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽³⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản NH TMCP Công thương Việt Nam – CN Hà Nội	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ					30/03/2023	+ 46/2023/NQ- HĐQT-CKCT ngày 30/03/2023 (v/v: Chấp thuận Giao dịch với người có liên quan)	- Dịch vụ thẩm định giá: (50.000.000) VNĐ	

(3) Các số liệu nêu tại bảng trên tại thời điểm lập Báo cáo này là số liệu chưa có ý kiến của Đơn vị kiểm toán.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày cuối kỳ báo cáo (31/12/2023) ⁽⁴⁾:



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					0	0	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021
1.01	Trần Văn Thức		Không					0	0	Bố đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.03	Bùi Trọng Quang		Không					0	0	Bố vợ ông Trần Phúc Vinh
1.04	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Trần Phúc Vinh
1.05	Bùi Thị Mận		Không					0	0	Vợ ông Trần Phúc Vinh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.06	Trần Bảo Ngân		Không					0	0	Con ông Trần Phúc Vinh
1.07	Trần Bảo Tiên		Không					0	0	Con ông Trần Phúc Vinh
1.08	Trần Đăng Quang		Không					0	0	Em trai ông Trần Phúc Vinh
1.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)		Không					112.498.833	75,64%	Ông Trần Phúc Vinh là người đại diện 40% phần vốn của VietinBank tại Công ty
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 10/01/2022; TGD từ 11/11/2021

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Vũ Hữu Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.02	Tông Thị Tuyết Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.03	Nguyễn Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.04	Lê Thị Thu Thủy		Không					0	0	Vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.05	Vũ Thái Sơn		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.06	Vũ Thái Ngọc		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.07	Vũ Thị Thùy Linh		Không					0	0	Em gái ông Vũ Đức Mạnh
2.08	Nguyễn Thành Chung		Không					0	0	Em rể ông Vũ Đức Mạnh
2.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)		Không					112.498.833	75,64%	Ông Vũ Đức Mạnh là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Phó TGD từ 15/04/2020
3.01	Đặng Hiền Hùng		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Anh Hào
3.02	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Anh Hào
3.03	Đào Thị Gái		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Anh Hào
3.04	Lê Thị Bích Lụa		Không					0	0	Vợ ông Đặng Anh Hào
3.05	Đặng Anh Kiệt		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.06	Đặng Anh Duy		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
3.07	Đặng Anh Vinh		Không					0	0	Con ông Đặng Anh Hào
3.08	Đặng Thị Phương Thảo		Không					0	0	Chị gái ông Đặng Anh Hào
3.09	Nguyễn Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể ông Đặng Anh Hào
3.10	Đặng Việt Dũng		Không					0	0	Anh trai ông Đặng Anh Hào
3.11	Nguyễn Hà Quỳnh		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.12	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)		Không					112.498.833	75,64%	Ông Đặng Anh Hào là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					0	0	Thành viên HĐQT từ 11/11/2021
4.01	Hồ Thu Quang		Không					0	0	Bố đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền
4.02	Quách Thành		Không					0	0	Bố chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.03	Nguyễn Thị Bích		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hồ Thị Thu Hiền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.04	Quách Gia Lương		Không					0	0	Chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.05	Quách Hoàng Lâm		Không					0	0	Con bà Hồ Thị Thu Hiền
4.06	Quách Thu Hà		Không					0	0	Con bà Hồ Thị Thu Hiền
4.07	Hồ Mạnh Hùng		Không					0	0	Anh trai bà Hồ Thị Thu Hiền
4.08	Hồ Thị Nam Thanh		Không					0	0	Chị gái bà Hồ Thị Thu Hiền
4.09	Hồ Thị Thu Chung		Không					0	0	Em gái bà Hồ Thị Thu Hiền
4.10	Phạm Thị Thu Huyền		Không					0	0	Chị dâu bà Hồ Thị Thu Hiền



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Nguyễn Đình Hồng		Không					0	0	Anh rể bà Hồ Thị Thu Hiền
4.12	CTCP Thông tin tin dụng Việt Nam		Không					0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
4.13	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn		Không					0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0	Thành viên độc lập HĐQT từ ngày 04/07/2022
5.01	Nguyễn Văn Du		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.02	Nguyễn Ngọc Xuyên		Không							Bố đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.03	Ngô Thị Thái		Không							Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.04	Nguyễn Văn Khang		Không							Bố chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.05	Cao Thị Thư		Không							Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.06	Nguyễn Thuý Quỳnh		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.07	Nguyễn Văn Đăng		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.08	Nguyễn Văn Khoa		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.09	Nguyễn Ngọc Chung		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.10	Bùi Thanh Tâm		Không					0	0	Chị dâu bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.11	Nguyễn Thu Thủy		Không					0	0	Chị gái bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.12	Đặng Khắc Mạnh		Không					0	0	Anh rể bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.13	Nguyễn Ngọc Cương		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.14	Đào Thanh Hồng		Không					0	0	Chị dâu bà Nguyễn Thị Thu Hằng
5.15	Nguyễn Ngọc Sơn		Không							Anh trai bà Nguyễn Thị Thu Hằng
6	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó TGD từ 18/11/2019
6.01	Phạm Ngọc Đan		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.02	Đỗ Thị Ngà		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.03	Phạm Văn Cừ		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.04	Trịnh Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.05	Phạm Thị Bích Nga		Không					0	0	Vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
6.06	Phạm Bảo Vy		Không					0	0	Con ông Phạm Ngọc Hiệp
6.07	Phạm Khánh Hà		Không					0	0	Con ông Phạm Ngọc Hiệp
6.08	Phạm Ngọc Điền		Không					0	0	Em trai ông Phạm Ngọc Hiệp
6.09	Phạm Thu Hiền		Không					0	0	Em gái ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.10	Nguyễn Quốc Tuấn		Không					0	0	Em rể ông Phạm Ngọc Hiệp
6.11	Nguyễn Huyền Trang		Không					0	0	Em dâu ông Phạm Ngọc Hiệp
7	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					0	0	Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
7.01	Trần Văn Tùng		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
7.02	Nguyễn Thị Đàm		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.03	Nguyễn Ngọc Hưng		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
7.04	Hoàng Thị Lam		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
7.05	Nguyễn Hoàng Huy		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
7.06	Nguyễn Đăng Quang		Không					0	0	Con bà Trần Thị Ngọc Tài
7.07	Nguyễn Tuệ Minh		Không					0	0	Con bà Trần Thị Ngọc Tài
7.08	Trần Minh Đức		Không					0	0	Anh trai bà Trần Thị Ngọc Tài
7.09	Nguyễn Văn Anh		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Ngọc Tài

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó TGD từ 01/08/2020
8.01	Nguyễn Khắc Bình		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.02	Lê Thị Linh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.03	Nguyễn Thị Hạnh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.04	Đỗ Thị Khánh Linh		Không					0	0	Vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
8.05	Nguyễn Linh Phương		Không					0	0	Con ông Nguyễn Tuấn Anh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.06	Nguyễn Linh Chi		Không					0	0	Con ông Nguyễn Tuấn Anh
8.07	Nguyễn Hồng Vân		Không					0	0	Em ông Nguyễn Tuấn Anh
9	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0	Trưởng Ban kiểm soát từ 10/04/2019
9.01	Phan Trọng Đức		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
9.02	Trần Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
9.03	Nguyễn Văn Bình		Không					0	0	Bố chồng bà Phan Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.04	Bùi Thị Thê		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Thị Thu Hằng
9.05	Nguyễn Thanh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Phan Thị Thu Hằng
9.06	Nguyễn Phan Đức Anh		Không					0	0	Con bà Phan Thị Thu Hằng
9.07	Nguyễn Phan Duy Anh		Không					0	0	Con bà Phan Thị Thu Hằng
9.08	Phan Thị Minh Hồng		Không					0	0	Chị gái bà Phan Thị Thu Hằng
9.09	Nguyễn Tuấn Anh		Không					0	0	Anh rể bà Phan Thị Thu Hằng



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					0	0	Thành viên Ban Kiểm soát từ 16/06/2014
10.01	Lâm Văn Thiệu		Không					0	0	Bố đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
10.02	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
10.03	Trần Hải Đại		Không					0	0	Bố chồng bà Lâm Thị Thu Hường
10.04	Trần Thị Lan		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lâm Thị Thu Hường
10.05	Trần Hải Long		Không					0	0	Chồng bà Lâm Thị Thu Hường

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.06	Trần Quỳnh Chi		Không					0	0	Con bà Lâm Thị Thu Hường
10.07	Trần Gia Hưng		Không					0	0	Con bà Lâm Thị Thu Hường
10.08	Lâm Đức Thiện		Không					0	0	Em trai bà Lâm Thị Thu Hường
10.09	Nguyễn Thị Khuyên		Không					0	0	Em dâu bà Lâm Thị Thu Hường
11	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 10/01/2022
11.01	Trần Đức Tấn		Không					0	0	Bố ruột bà Trần Thị Kim Oanh

the

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.02	Nguyễn Thị Mai		Không					0	0	Mẹ ruột bà Trần Thị Kim Oanh
11.03	Hoàng Văn Toại		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Kim Oanh
11.04	Nguyễn Thị Kim Thành		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Kim Oanh
11.05	Trần Quốc Tuấn		Không					0	0	Anh trai bà Trần Thị Kim Oanh
11.06	Trần Thị Thu Trang		Không					0	0	Chị gái bà Trần Thị Kim Oanh
11.07	Vũ Minh Hiền		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Kim Oanh

AM

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.08	Nguyễn Đức Trình		Không					0	0	Anh rể bà Trần Thị Kim Oanh
11.09	Hoàng Ngọc Anh		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Kim Oanh
11.10	Hoàng Lâm Nguyên		Không					0	0	Con trai bà Trần Thị Kim Oanh
11.11	Hoàng Nhã Quyên		Không					0	0	Con gái bà Trần Thị Kim Oanh
12	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					0	0	Kế toán trưởng từ 22/09/2020
12.01	Dương Thị Phương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.02	Trần Tiến Dũng		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.03	Trần Hoàng Minh		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.04	Trần Hoàng Bách		Không					0	0	Con bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.05	Nguyễn Đức Thắng		Không					0	0	Em trai bà Nguyễn Thị Anh Thư
12.06	Nguyễn Thị Thúy		Không					0	0	Em dâu Nguyễn Thị Anh Thư
12.07	Trần Văn Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.08	Trần Thị Xuân		Không					0	0	Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
13	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					0	0	Trưởng Bộ phận KTNB từ 20/05/2020
13.01	Nguyễn Trí Dũng		Không					0	0	Bố bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.02	Nguyễn Thị Mùi		Không					0	0	Mẹ bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.03	Nguyễn Chí Thanh		Không					0	0	Em trai bà Nguyễn Thị Thùy Linh
13.04	Hồ Như Ý		Không					0	0	Em dâu bà Nguyễn Thị Thùy Linh
14	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị kiêm Người phụ trách quản trị Công ty					0	0	Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023
14.01	Lê Văn Khạm		Không					0	0	Bố đẻ bà Lê Mai Khanh
14.02	Phạm Thị Ánh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lê Mai Khanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.03	Nguyễn Thanh Hường		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lê Mai Khanh
14.04	Lê Duy Khánh		Không					0	0	Anh trai bà Lê Mai Khanh
14.05	Phan Diệu Tiên		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mai Khanh
14.06	Nguyễn Mạnh Toàn		Không					0	0	Chồng bà Lê Mai Khanh
14.07	Nguyễn Lê Phương		Không					0	0	Con gái bà Lê Mai Khanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Tạ Quang Hiếu		Thư ký Công ty (đến hết 14/01/2023) Trợ lý Chủ tịch HĐQT					0	0	Thư ký Công ty từ 01/02/2022 – 14/01/2023
15.01	Tạ Dương		Không					0	0	Bố đẻ ông Tạ Quang Hiếu
15.02	Lê Thị Nhuận		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Tạ Quang Hiếu
15.03	Phan Huy Gia Bảo		Không					0	0	Em ông Tạ Quang Hiếu
16	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					0	0	Thư ký Công ty từ 15/01/2023

me

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.01	Phạm Đình Liên		Không					0	0	Bố đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
16.02	Đào Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
16.03	Nguyễn Hữu Thái		Không					0	0	Bố chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
16.04	Nguyễn Thị Cẩm Thạch		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
16.05	Nguyễn Hữu Sơn		Không					0	0	Chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
16.06	Nguyễn Nhật Minh		Không					0	0	Con trai bà Phạm Thị Thanh Mai

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/HC/Số GCN ĐKDN	Ngày cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Nơi cấp CMND/CCCD/HC/GCN ĐKDN	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.07	Nguyễn Minh Khuê		Không					0	0	Con gái bà Phạm Thị Thanh Mai
16.08	Nguyễn Phạm Minh Thư		Không					0	0	Con gái bà Phạm Thị Thanh Mai
16.09	Phạm Anh Dũng		Không					0	0	Anh trai bà Phạm Thị Thanh Mai
16.10	Nguyễn Thị Việt Tú		Không					0	0	Chị dâu bà Phạm Thị Thanh Mai

(4) Đối với những người không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm giữa kỳ báo cáo, thông tin liên quan của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đó được chốt đến thời điểm cuối ngày liền trước ngày bắt đầu không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo!.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCHC, VP.HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH

Trần Phúc Vinh